

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2022/HS-PT  
Ngày: 21-4-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Dương Ngọc Thành

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Thiện Tâm

Ông Nguyễn Văn Thu

***- Thư ký Tòa án:*** Ông Lê Hồng Nhật Châu – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm: trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An và điểm cầu thành phần: trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An xét xử phúc thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 21/2022/TLPT-HS ngày 09 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Thái B do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 133/2021/HS-ST ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

***- Bị cáo có kháng cáo:*** **Nguyễn Thái B**, sinh năm 1996, tại Long An; Nơi cư trú: Ấp T, xã P, huyện C, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1973 và bà Lê Thị L sinh năm 1975; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

***- Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo hoặc liên quan đến kháng cáo, kháng nghị không triệu tập:***

***- Bị hại:*** Đặng Thị Thu Y (đã chết).

***- Người đại diện hợp pháp của bị hại:*** Trương Văn B.

***- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Nguyễn Thị Thu T, Nguyễn Văn H.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 40 phút ngày 14/4/2021, Nguyễn Thái B không có giấy phép lái xe hạng A1, điều khiển xe mô tô biển số 62M1-185.04, có dung tích xi lanh 125cm<sup>3</sup> lưu thông trên tuyến đường P – T theo hướng từ xã P đi xã M. Khi đến ngã tư giao nhau đồng cấp giữa đường P – T với đường K, thuộc ấp P, xã P, huyện C do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ và không nhường đường cho xe mô tô biển số 51R2-8269 do Nguyễn Thị Thu T điều khiển, chở phía sau Đặng Thị Thu Y lưu thông trên đường K theo hướng từ bên phải đến, dẫn đến va chạm với xe chị T gây tai nạn. Hậu quả Đặng Thị Thu Y bị thương nặng chuyển bệnh viện C cấp cứu đến ngày 17/4/2021 tử vong, Nguyễn Thị Thu T bị thương nhẹ.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 462/2021/KLGD ngày 17/5/2021:

1. Dấu hiệu chính qua giám định

- Miệng: Biến dạng, mở hờ gãy xương hàm dưới, răng không gãy mới.
- Gãy 1/3 giữa xương cánh tay phải, dập rách da và gãy ngón 1 bàn chân trái.
- Bầm máu dưới da vùng cổ trước, trong lòng thanh khí quản không có dị vật chỉ có dịch nhày màu đỏ.
- Bầm tụ máu và dập phần cơ ngực lớn bên trái, gãy xương sườn 2-3-4 bên trái, dập rách thùy bên phổi trái, máu chứa nhiều trong khoang ngực hai bên. Tim: Bầm tụ máu và dập diện rộng vùng đỉnh tim mặt ức sườn.
- Thận: Dập tụ máu hai thận.

2. Nguyên nhân chết: Đặng Thị Thu Y, sinh năm: 1967 là thiếu máu cơ tim cấp (do chấn thương).

Căn cứ vào sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông lập lúc 18 giờ 40 phút ngày 14/4/2021, tại khu vực ngã tư giao nhau giữa đường P – T và đường K xác định: Hiện trường xảy ra là khu vực ngã tư giao nhau giữa đường P – T và đường K. Mặt đường K trải đá mi xanh rộng 03m. Mặt đường P – T trải nhựa rộng 3,20m. Hiện trường bị xáo trộn do phương tiện qua lại và cấp cứu nạn nhân.

Chọn trụ điện số 08 bên lề trái trên đường K (theo hướng ngã tư giao lộ đi thị trấn C) làm điểm mốc cố định và chọn lề bên phải đường P – T (theo hướng hương lộ 20 đi quốc lộ 50), kẻ đường giống khu vực ngã 4 giao lộ làm mép đường chuẩn để tiến hành đo đạc.

Đầu vết sướt màu đen, có kích thước (1,20m x 0,25m) ký hiệu là (01) đo vào mép đường chuẩn là 2,40m và cách điểm mốc cố định là 10m. Cuối (01) cách lề chuẩn là 2,80m và cách trực trước xe mô tô 51R2-8269, ký hiệu là (2) là 2,40m. Xe (2) ngã ngang bên phải trên lề đường K, đầu xe hướng đi Hương lộ 20, đuôi xe hướng đi Quốc lộ 50, trực trước và sau cách lề chuẩn 4,70m và 06m.

Trục trước (02) đo 3,60m về hướng Quốc lộ 50 là đầu vết cày ký hiệu (3) của xe mô tô biển số 62M1-185.04 ký hiệu là (4) cách lề chuẩn là 2,60m và cuối vết (03) là trục trước xe (4). Xe (4) ngã ngang bên phải trên mặt đường P- T, trục trước và sau cách lề chuẩn là 2,55m và 3,10m.

Tại biên bản khám nghiệm xe gắn máy, biển số 62M1-185.04 lập lúc 19 giờ 50 phút ngày 14/4/2021 xác định: Toàn bộ ốp nhựa đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu trước đầu xe bể hoàn toàn 12cm x 60cm. Yếm xe bên trái bể hoàn toàn 20cm x 90cm. Hai ống giảm xóc bánh xe trước cong về sau. Ốp nhựa khu vực gác chân ở phía dưới lườn xe bị bung ra. Đầu tay cầm lái bên phải bị mài mòn. Cung chắn bùn trước bên trái bị bể 06cm x 12cm. Đầu ống giảm xóc trước bên phải có vết sứt màu đen 01cm x 02cm. Vành bánh xe trước bên phải bị biến dạng dài 07cm.

Tại biên bản khám nghiệm xe mô tô, biển kiểm soát 51R2-8269 lập lúc 19 giờ 25 phút ngày 14/4/2021, xác định: Ốp nhựa màu xanh bên trái xe bị bung ra dài 12cm. Ốp nhựa màu đen, khu vực ở phía trên bệ đỡ gác chân sau bên trái xe có vết sứt màu đen 05cm x 15cm. Đầu gác chân trước bên phải bị trầy xước. Mặt lãn bánh xe sau có vết ma sát màu đen kích thước 04cm x 35cm.

Đối với chị Nguyễn Thị Thu T, cơ quan CSĐT Công an huyện C, ra Quyết định trưng cầu giám định chị T xác định thương tích không nghiêm trọng nên có đơn từ chối giám định tỉ lệ thương tật.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 133/2021/HS-ST ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An đã xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thái B phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái B 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 16 tháng 12 năm 2021, bị cáo Nguyễn Thái B kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thái B thừa nhận đã thực hiện hành vi đúng như bản án sơ thẩm đã xử và xác định bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là đúng, không oan. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Kiểm sát viên Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục: Bị cáo Nguyễn Thái B làm đơn kháng cáo trong thời hạn luật quy định nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Thái B có đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng pháp luật, không oan.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo như: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin bãi nại, bị cáo có nhân thân tốt, có bà nội được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù là đúng người, đúng tội, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo nhưng không cung cấp tình tiết nào khác ngoài các tình tiết mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 133/2021/HS-ST ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo Nguyễn Thái B kháng cáo trong thời hạn luật quy định nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 17 giờ 40 phút ngày 14/4/2021, Nguyễn Thái B không có giấy phép lái xe hạng A1, điều khiển xe mô tô, biển số 62M1-185.04, có dung tích xi lanh 125cm<sup>3</sup> lưu thông trên đường P - T không tuân thủ luật giao thông đường bộ, khi đến ngã tư giao nhau không giảm tốc độ, không nhường đường cho xe đi từ bên phải đến gây tai nạn giao thông làm cho Đặng Thị Thu Y tử vong và Nguyễn Thị Thu T bị xây sát nhẹ.

[3] Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại Điều 260 của Bộ luật Hình sự, do bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định nên Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy

định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật, không oan cho bị cáo.

Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, gây mất mát, đau thương cho gia đình bị hại. Bị cáo cũng thừa biết tính mạng, sức khỏe là vốn quý nhất của con người nhưng vì chủ quan, cầu thả nên bị cáo bất chấp chứng tỏ bị cáo xem thường pháp luật, do đó cần xử phạt bị cáo một hình phạt thỏa đáng mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Khi xét xử, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin bãi nại, bị cáo có nhân thân tốt, có bà nội được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[5] Xét kháng cáo của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Thái B kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo nhưng không cung cấp tình tiết giảm nhẹ nào khác ngoài các tình tiết giảm nhẹ mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng, ngoài ra, bị cáo phạm tội có khung hình phạt từ 03 năm đến 10 năm, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù là tương xứng nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 133/2021/HS-ST ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[6] Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Nguyễn Thái B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thái B; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 133/2021/HS-ST ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

2. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thái B** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thái B 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Nguyễn Thái B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Long An;
- TAND huyện;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- CQĐT Công an huyện;
- Bị cáo;
- Người TGTG khác;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Dương Ngọc Thành**